

Public education
Discover a world of opportunities

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ LUẬN VĂN

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ LUẬN VĂN

Trước khi bắt đầu viết luận, bạn cần phải hiểu câu hỏi. Để làm điều này, bạn cần phải nhận ra những từ chỉ dẫn – những từ trong câu hỏi để

chỉ dẫn cho bạn biết phải làm gì. Dưới đây là lời giải thích về một số từ chỉ dẫn phổ biến mà bạn có thể gặp phải trong các câu hỏi luận văn.

Các từ chỉ dẫn	Ý nghĩa
Phân tích	Tìm các ý chính, chúng liên quan với nhau như thế nào và tại sao chúng lại quan trọng.
Đánh giá	Cân nhắc mức độ điều gì đó đúng sai như thế nào. Chỉ ra bất kỳ sai sót và phản biện. Kết luận bằng cách cho biết rằng bạn đồng ý với ý tưởng ban đầu hay không.
So sánh	Xác định điểm tương đồng và bất đồng giữa hai vật, khái niệm hay ý tưởng. Bao gồm những điểm tương đồng và bất đồng quan trọng hơn.
Tương phản	Xác định điểm khác biệt, bất đồng, độc đáo hay đặc điểm phân biệt.
Đánh giá gắt gao hoặc đánh giá	Cho ý kiến liệu một câu nào đó trong bài nghiên cứu là đúng sự thật và bạn có đồng ý với điều đó hay không. Bao gồm các bằng chứng ủng hộ và phản đối câu đó. Kết luận bằng cách liệt kê các yếu tố quan trọng nhất và biện minh tại sao bạn đồng ý/không đồng ý.
Định nghĩa	Nêu rõ ý nghĩa, và liệt kê những tính chất, nét đặc thù và đặc điểm.
Mô tả	Cung cấp lời giải thích chi tiết về cách thức và tại sao điều gì đó xảy ra.
Bàn luận	Trình bày để ủng hộ hoặc phản bác điểm tranh luận và đưa ra kết luận. Chỉ ra những ưu điểm và nhược điểm.
Trình bày chi tiết	Cung cấp thêm chi tiết và cung cấp thêm thông tin về một đề tài.
Tìm tòi	Áp dụng phương pháp chất vấn và xem xét các quan điểm khác nhau.
Diễn dịch	Chứng tỏ mức độ hiểu biết của bạn về một vấn đề hay đề tài.
Biện hộ	Cung cấp phần trình bày về lý do tại sao bạn nghĩ rằng điều gì đó là như vậy. Đưa ra lý do và cung cấp phần tranh luận cân bằng bằng cách xem xét các ý kiến trái ngược với ý kiến của mình trước khi đưa ra kết luận.
Kiểm tra	Tóm tắt những điểm quan trọng và chỉ trích nếu cần.
Tóm tắt	Rút gọn, bao gồm các dữ kiện chính và bỏ qua những thông tin không liên quan. Các ví dụ ngắn gọn và tổng quát thường là đủ cho câu trả lời dạng này.



Department of
Education

education.wa.edu.au